

BÀI GIẢNG LẬP TRÌNH WEB

Chương 2. MÔI TRƯỜNG XÂY DỰNG ỨNG DỤNG WEB TRÊN VISUAL STUDIO

Nguyễn Thành Thủy

Trường Đại học Kinh tế - ĐH Đà Nẵng

e-Mail: thuynt@due.edu.vn

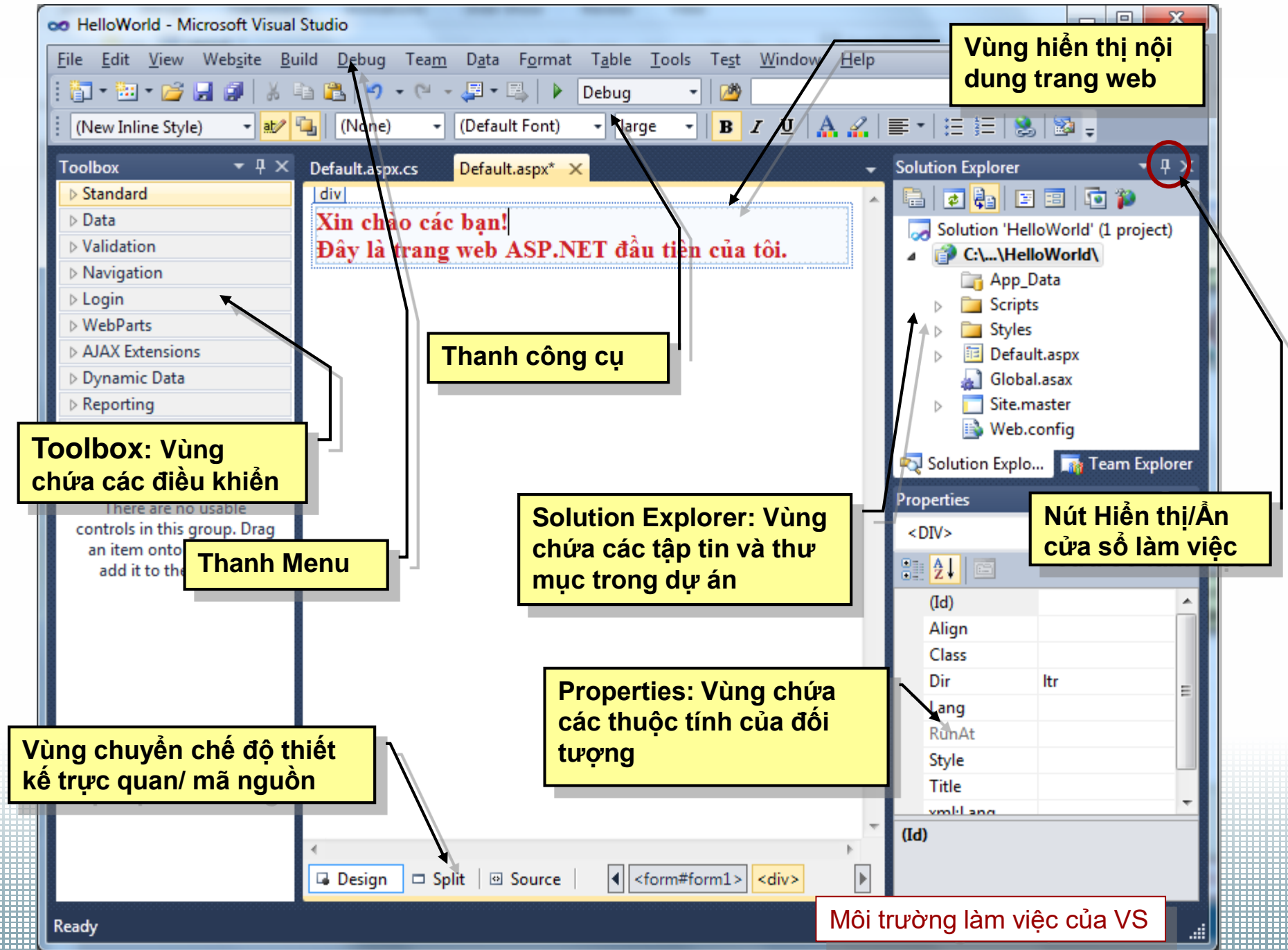
NỘI DUNG

- ❑ Các thành phần trong Visual Studio
- ❑ Website trong Visual Studio



Các thành phần trong Visual Studio

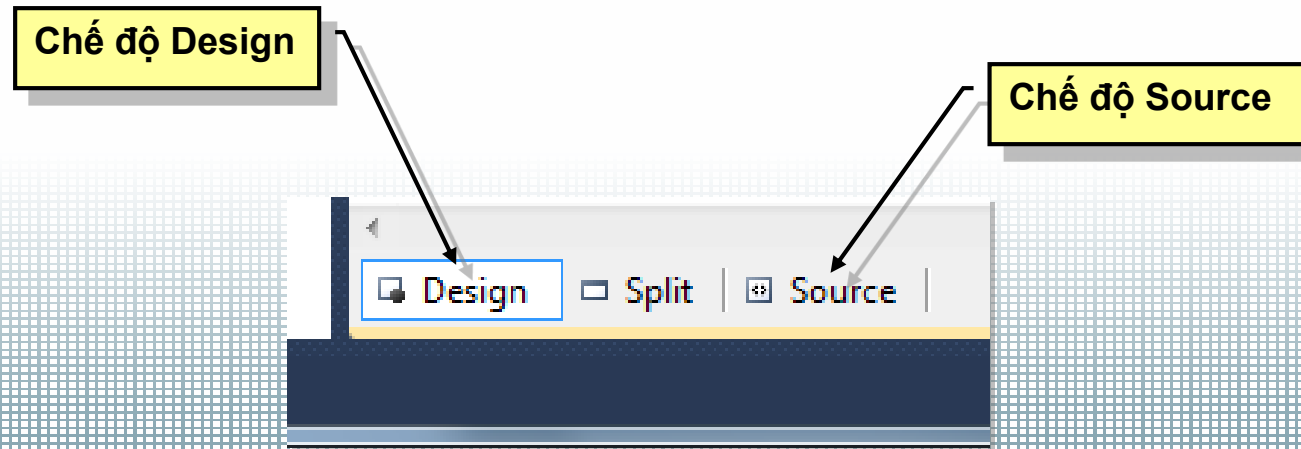
- ❑ Môi trường làm việc của Visual Studio
- ❑ Môi trường soạn mã chương trình



Môi trường làm việc của Visual Studio (2)

❑ Các chế độ làm việc

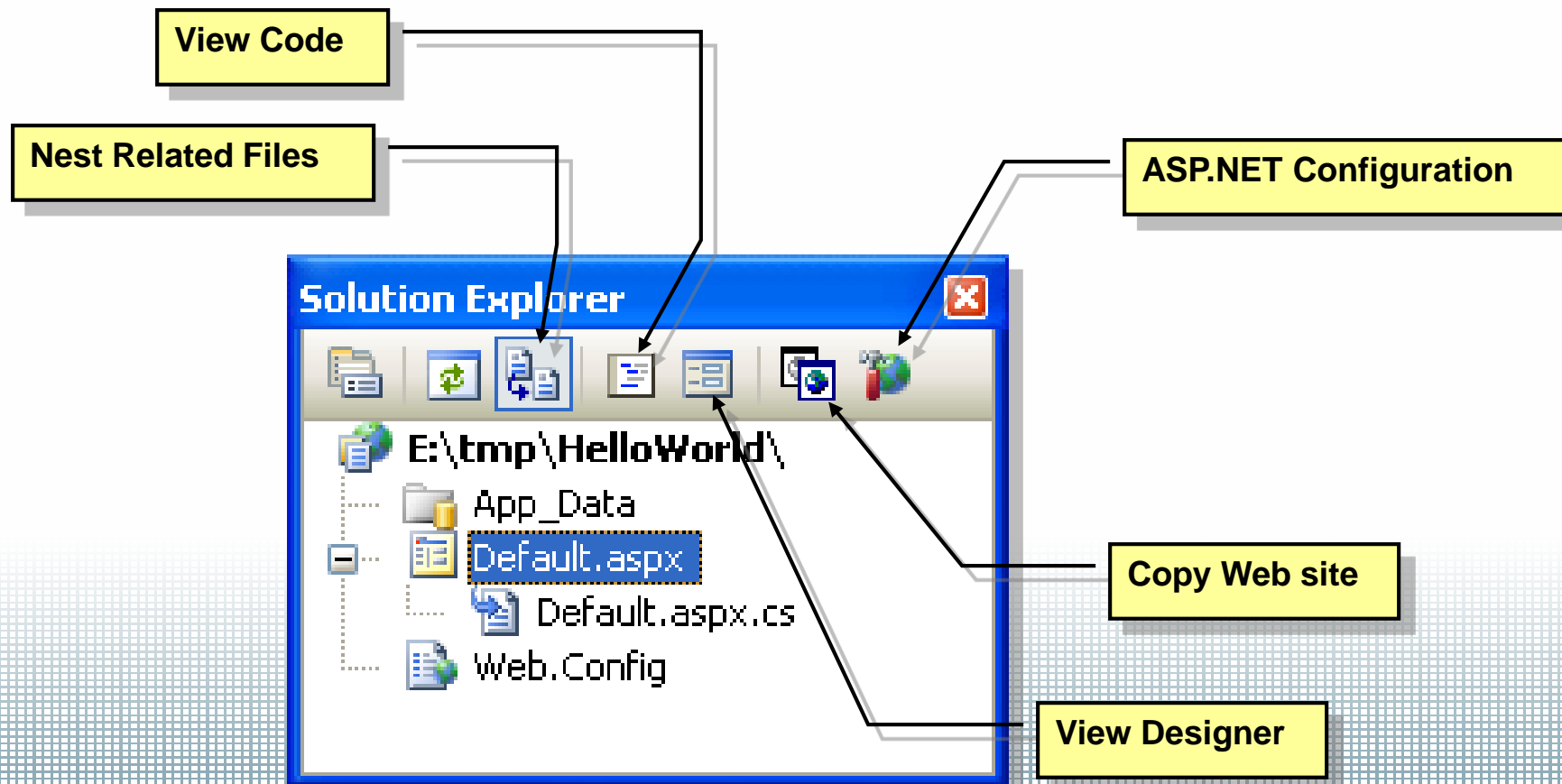
- ❑ **Design:** chế độ thiết kế trực quan, có thể kéo thả từ cửa sổ Toolbar để bổ sung đối tượng hoặc có thể thay đổi thuộc tính của đối tượng từ cửa sổ Properties, ...
- ❑ **Source:** chế độ xem và viết mã nguồn bằng thẻ HTML hoặc bằng lệnh của các ngôn ngữ lập trình khác.
- ❑ **Split:** hiển thị đồng thời 2 chế độ Design và Source



Môi trường làm việc của Visual Studio (4)

❑ Solution Explorer

- ❑ Liệt kê các tập tin và thư mục nằm trong dự án web
- ❑ Hiển thị cửa sổ: View -> Solution Explorer (**Ctrl + Alt + L**)

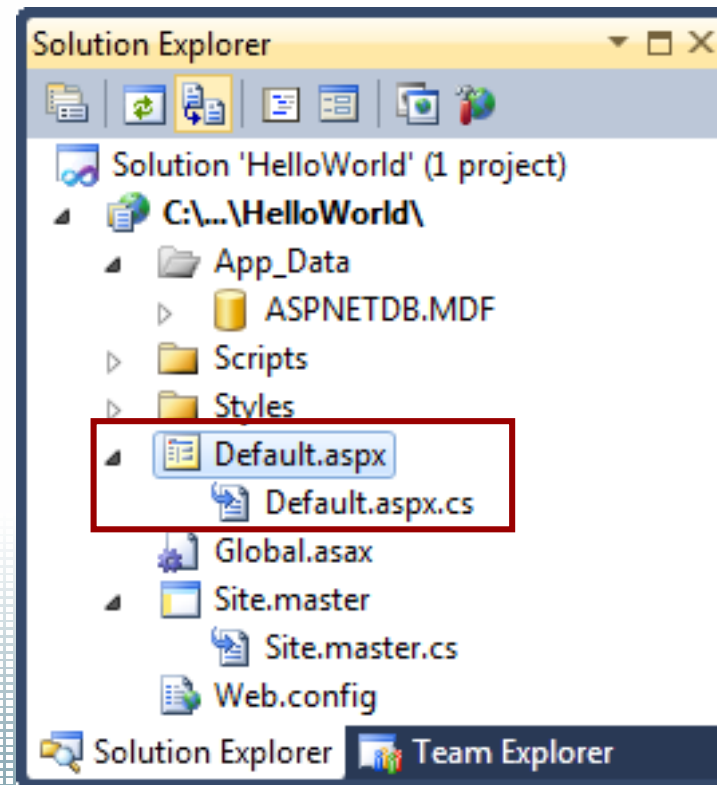
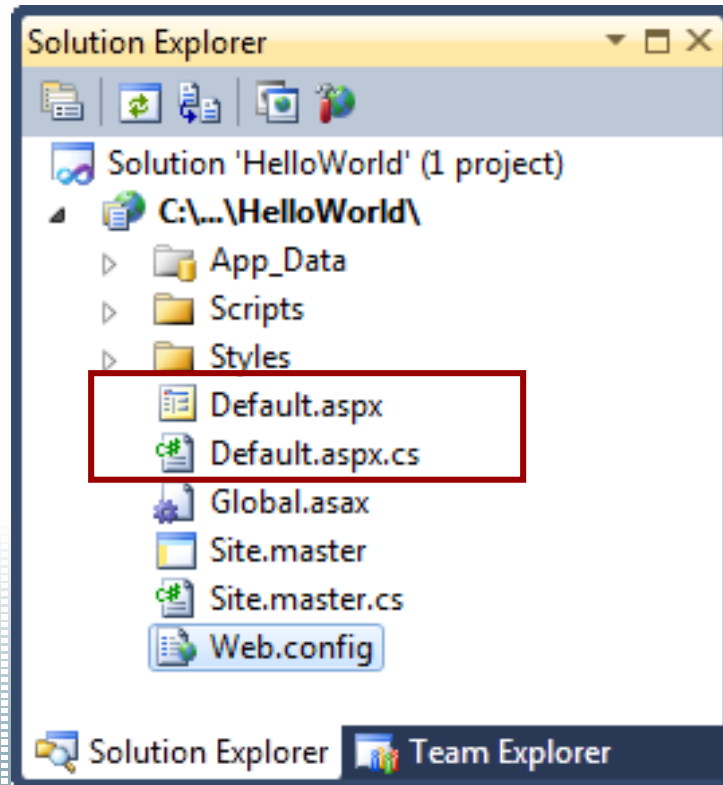


Môi trường làm việc của Visual Studio (5)

❑ Solution Explorer

❑ Nest Related Files

- ❑ Bật/ tắt chế độ sắp xếp danh sách tập tin theo dạng chồng của các trang giao diện (.aspx) và trang mã nguồn (code-behind, .aspx.cs).



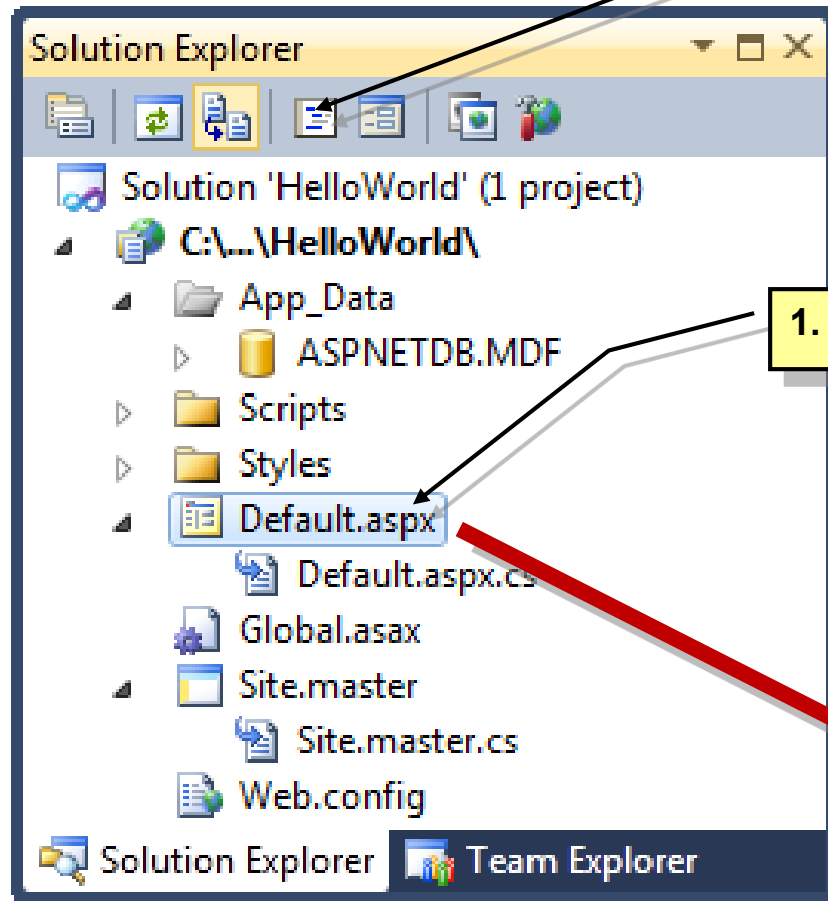
❑ **Solution Explorer**

❑ **View Code:**

- ❑ Yêu cầu xem trang mã nguồn (.aspx.cs)

❑ **View Designer**

- ❑ Yêu cầu xem trang giao diện (.aspx)



2. Yêu cầu xem trang mã nguồn Default.aspx.cs

1. Chọn trang Default.aspx

3. Hiện thị trang Code-Behide

```
Build Debug Team Data Tools Test
Debug
Default.aspx.cs x Default.aspx*
Toolbox Server Explorer
_Default
1 using System;
2 using System.Collections.Generic;
3 using System.Linq;
4 using System.Web;
5 using System.Web.UI;
6 using System.Web.UI.WebControls;
7
8 public partial class _Default : System.Web.UI.Page
9 {
10     protected void Page_Load(object sender, EventArgs e)
11     {
12
13     }
14 }
```

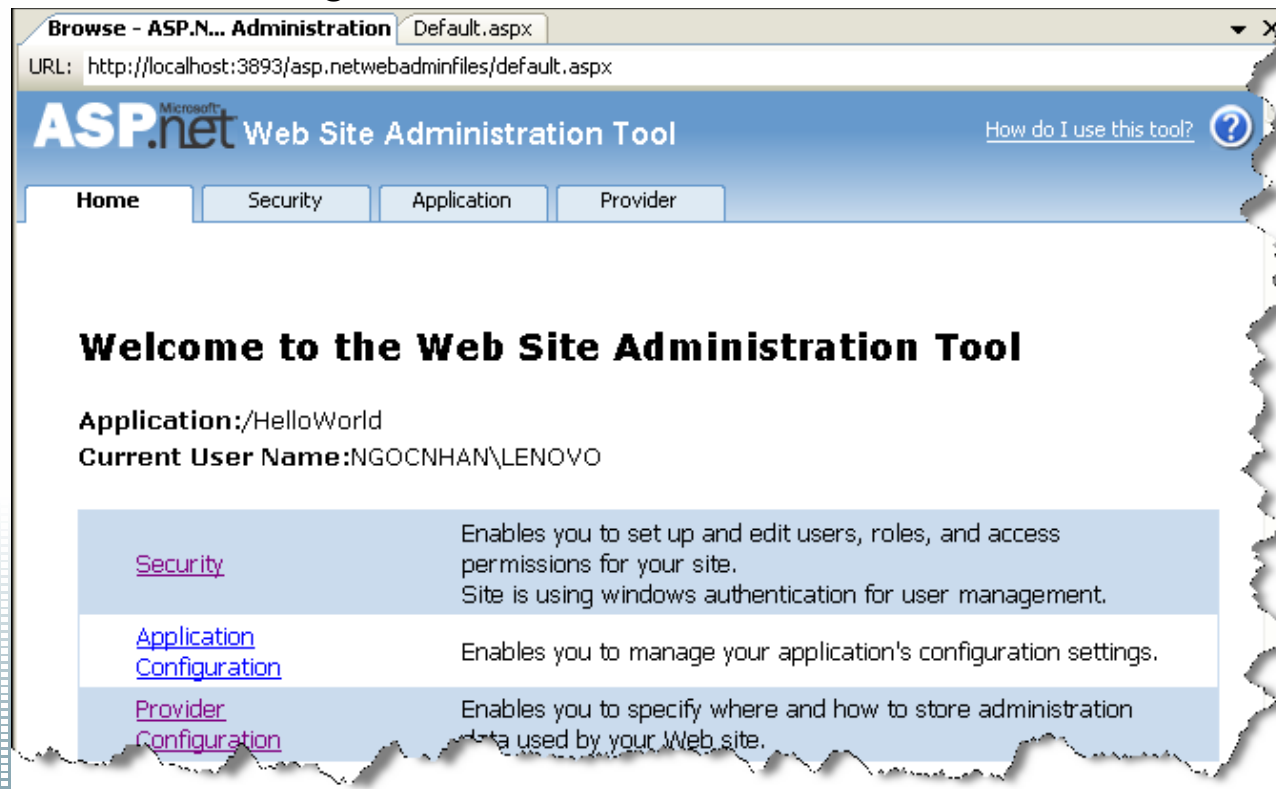
❑ Solution Explorer

❑ Copy Web Site:

- ❑ Tạo bản sao của dự án website đang làm việc

❑ ASP.NET Configuration

- ❑ Hiển thị trang cấu hình website



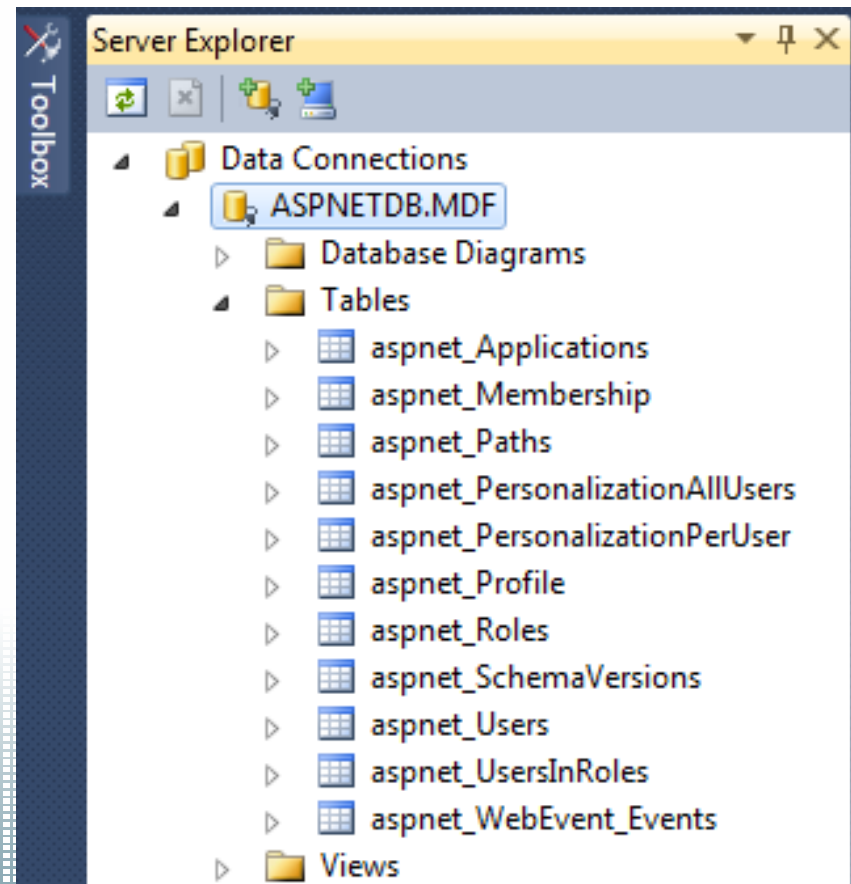
❑ Toolbox

- ❑ Là thanh công cụ trình bày các điều khiển (control) được sử dụng để thiết kế trang web.
- ❑ Các nhóm Toolbox:
 - ❑ **Standard:** Nhóm các điều khiển trình chủ (Control Server)
 - ❑ **Data:** Nhóm các điều khiển trình bày cơ sở dữ liệu
 - ❑ **Validation:** Nhóm các điều khiển kiểm tra dữ liệu
 - ❑ **Navigation:** Nhóm các điều khiển điều hướng trên trang web như: menu, SiteMapPath, TreeView, ...
 - ❑ **Login:** Nhóm các điều khiển thiết kế các tác vụ đăng nhập/ tài khoản người dùng, ...
 - ❑ **WebParts:** Nhóm các thành phần (Component) hỗ trợ việc thiết kế các module có thể nhúng vào các dự án khác.
 - ❑ **HTML:** Nhóm các điều khiển HTML
 - ❑ **General:** Nhóm các điều khiển mở rộng được bổ sung bởi người thiết kế.

Môi trường làm việc của Visual Studio (9)

❑ Database Explorer

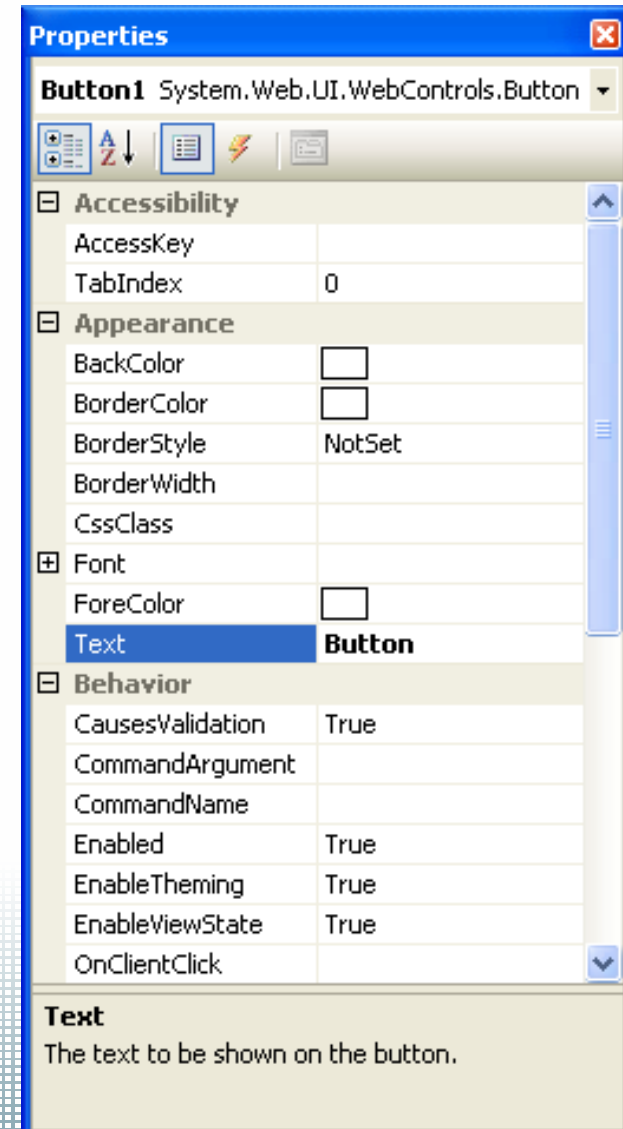
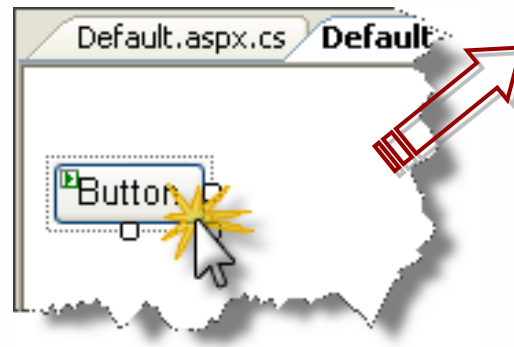
- ❑ Cho phép kết nối và truy cập cơ sở dữ liệu.
- ❑ Hiển thị cửa sổ: View -> Database Explorer (**Ctrl + Alt + S**)



Môi trường làm việc của Visual Studio (10)

□ Properties

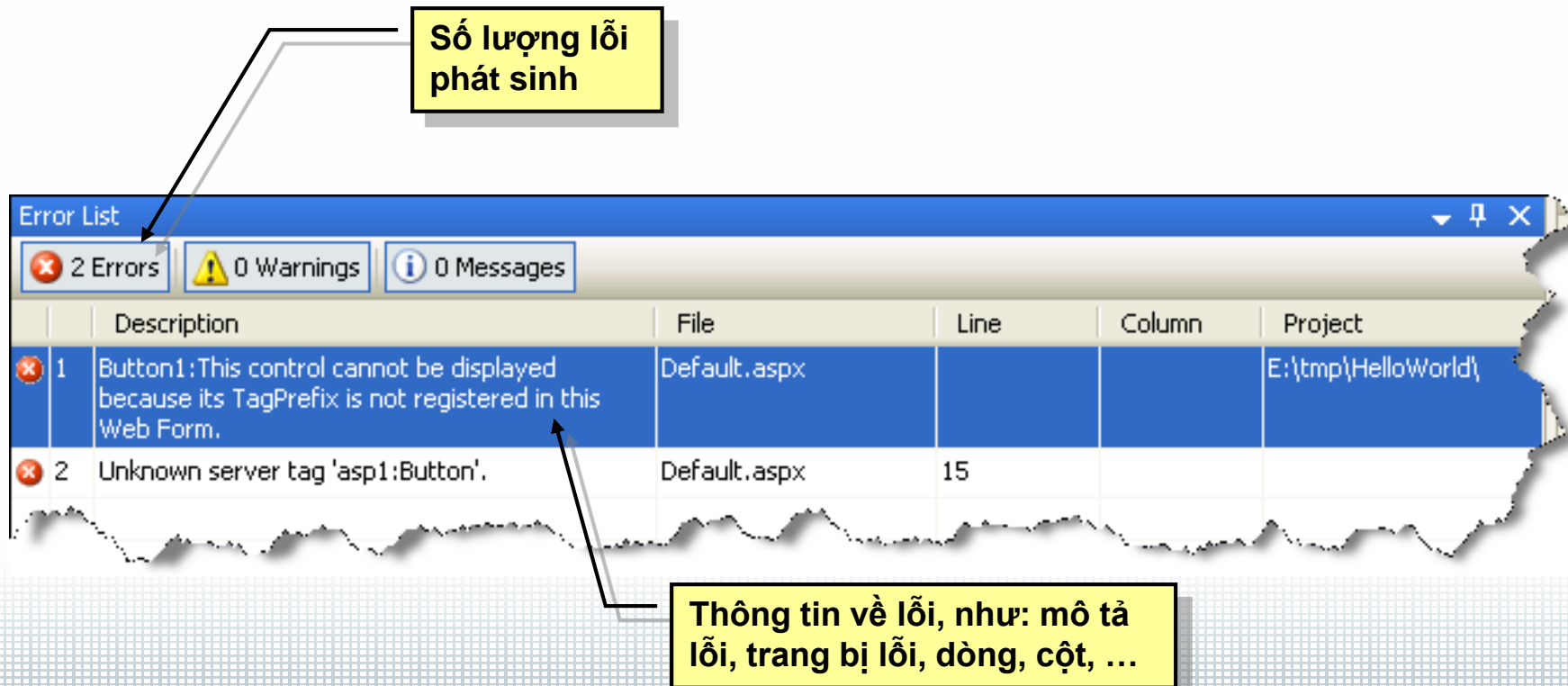
- Cho phép thiết lập các thuộc tính cho đối tượng đang chọn
- Chỉ xuất hiện khi đang làm việc ở chế độ Design
- Hiển thị cửa sổ: Properties Window (F4)



Môi trường làm việc của Visual Studio (11)

❑ Error List

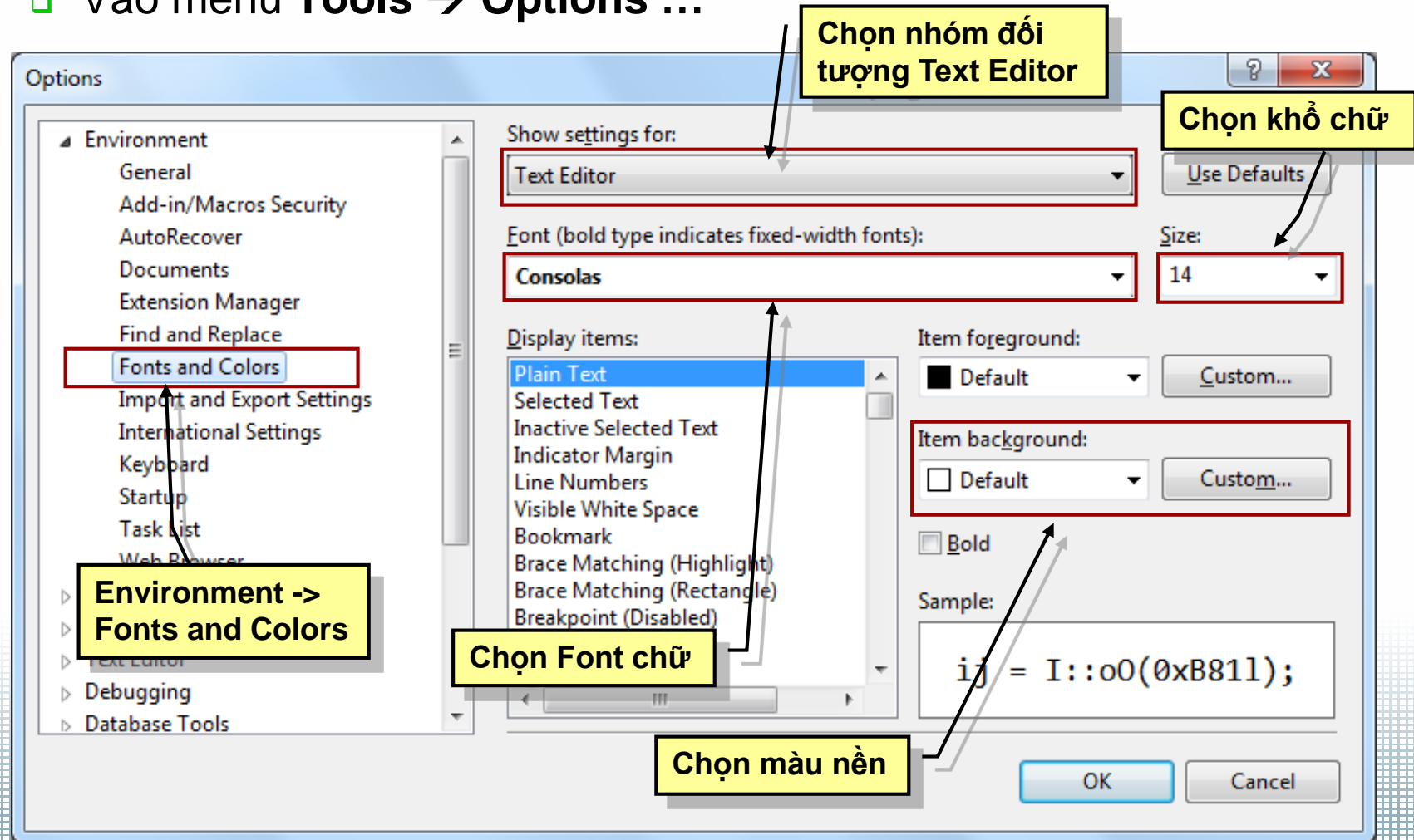
- ❑ Cửa sổ hiển thị các lỗi phát sinh trong quá trình biên dịch trang web.
- ❑ Hiển thị cửa sổ: View -> Error List (**Ctrl + ** hoặc **Ctrl + E**)



Môi trường soạn mã chương trình

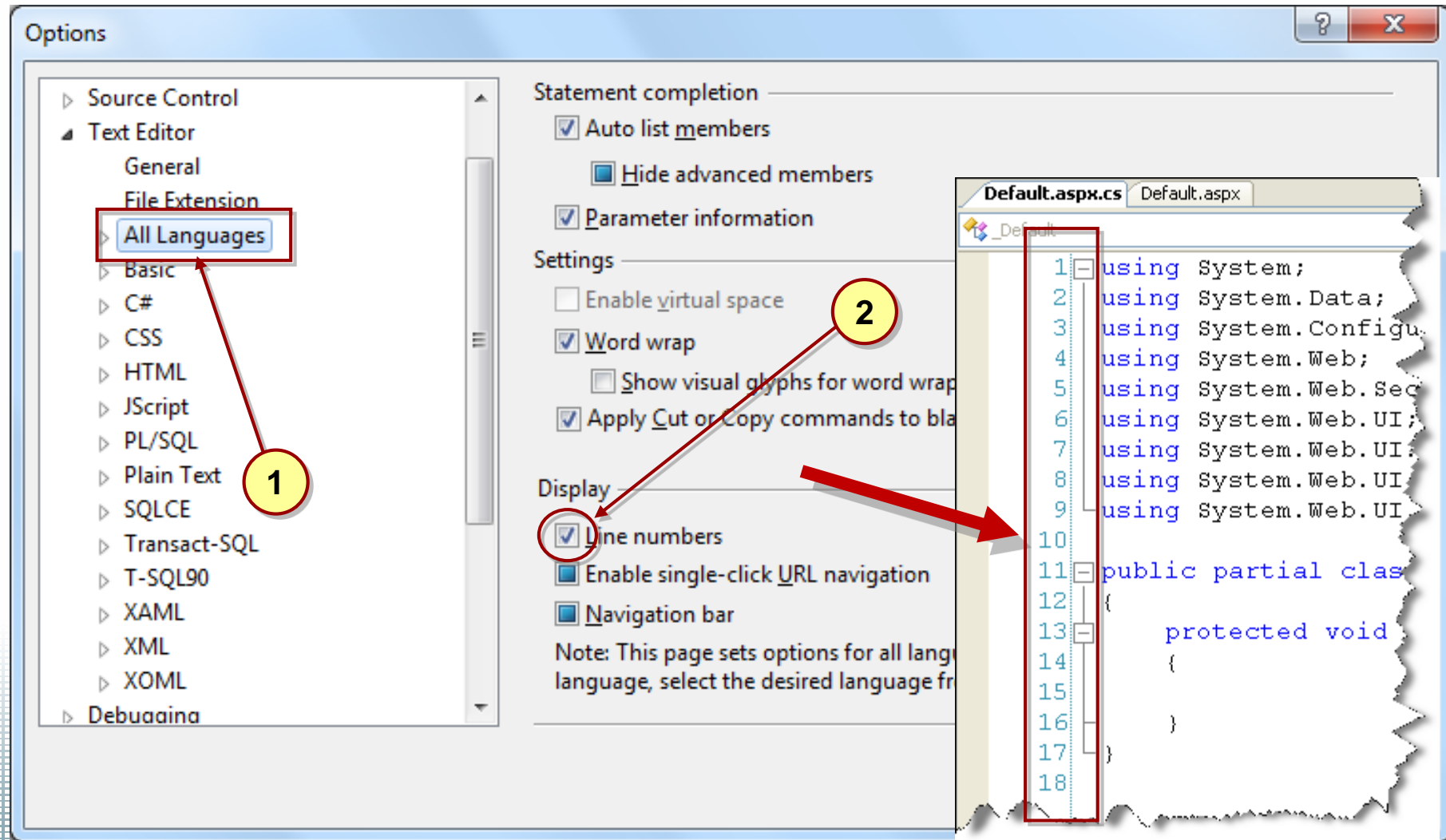
❑ Cấu hình môi trường thiết kế

❑ Vào menu **Tools** → **Options ...**



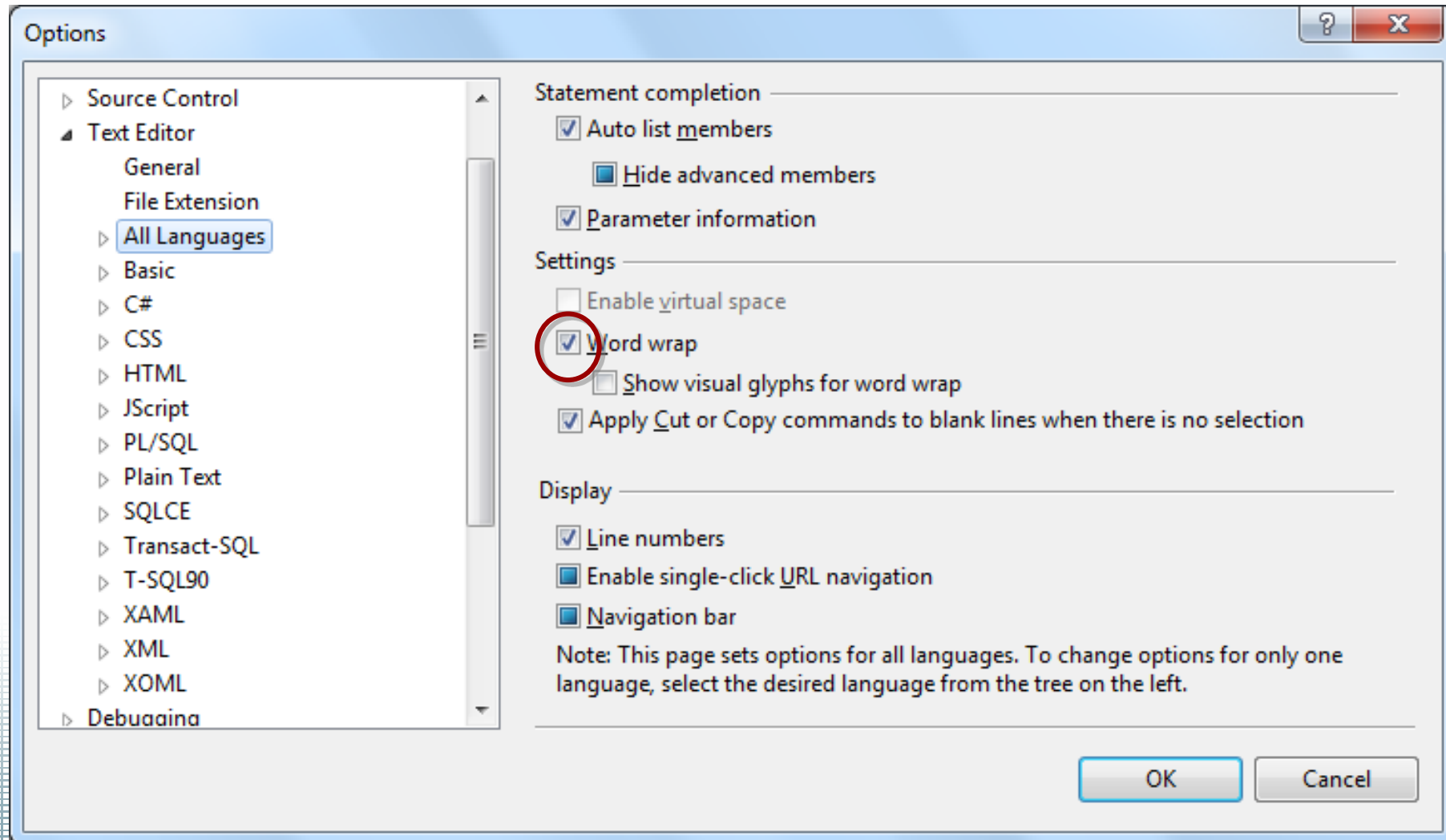
Môi trường soạn mã chương trình (2)

❑ Hiện thị Số thứ tự các dòng lệnh



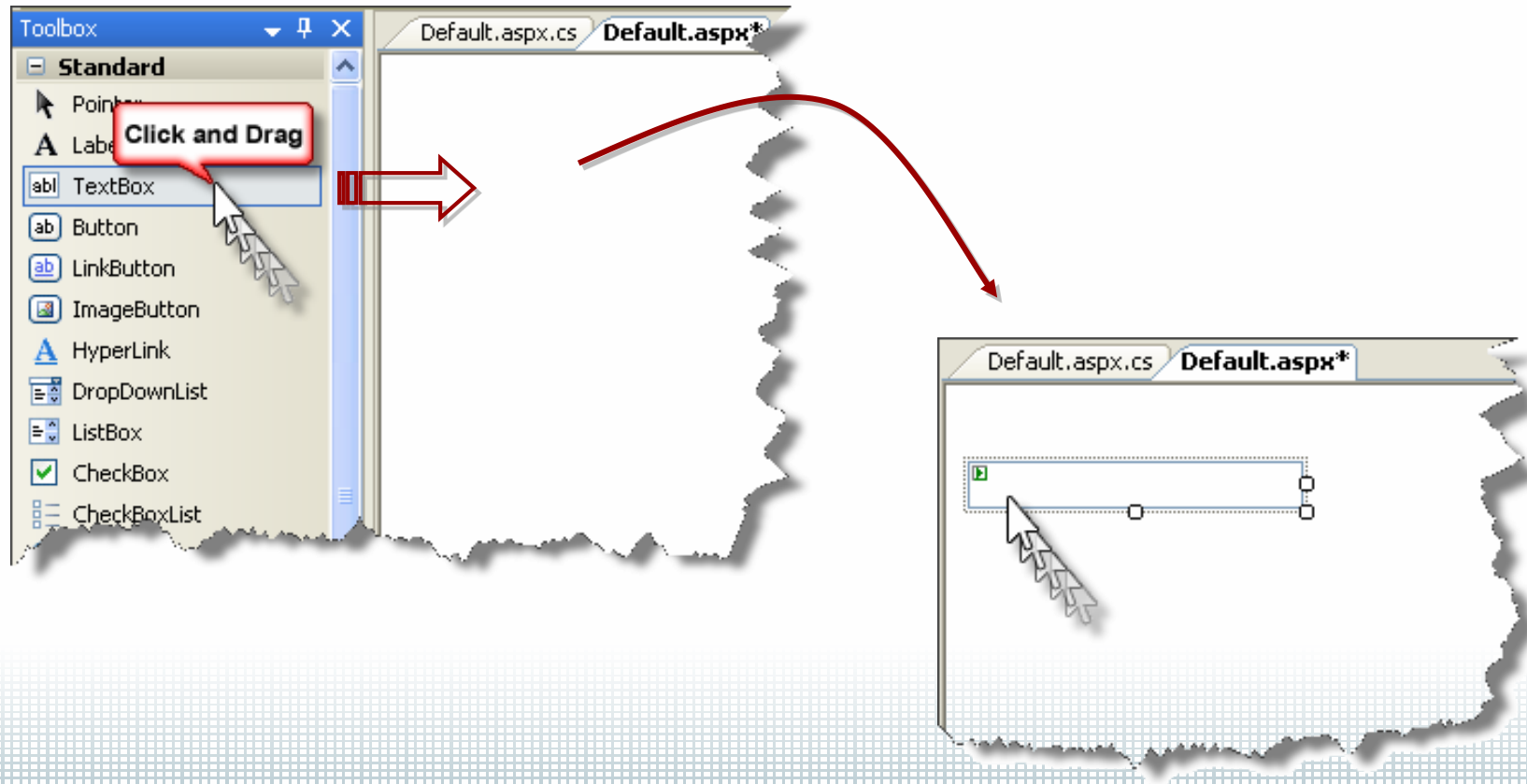
Môi trường soạn mã chương trình (3)

❑ Tự động xuống dòng các dòng lệnh (ngắt dòng)



Môi trường soạn mã chương trình (4)

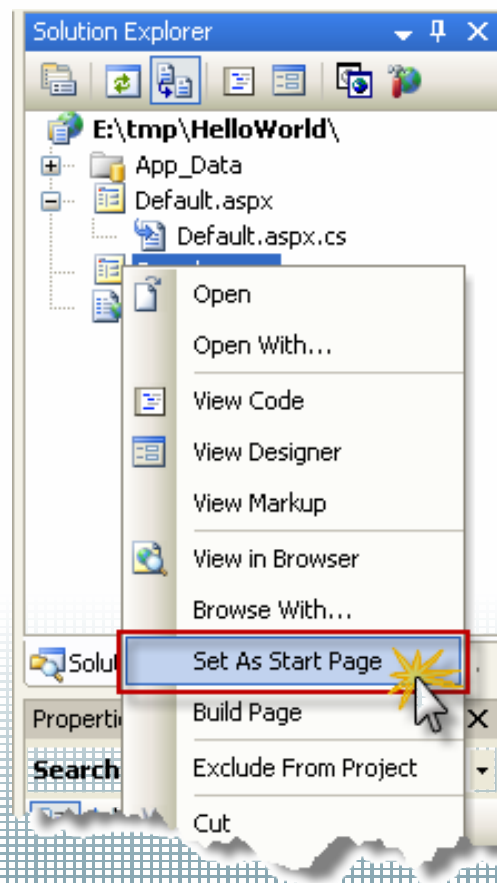
❑ Thêm điều khiển vào trang ASP.NET



Môi trường soạn mã chương trình (5)

❑ Cấu hình trang mặc định cho dự án

- ❑ Trong một dự án, trang web mặc định sẽ hiển thị khi thực thi dự án thường là các trang: **default.aspx** hoặc **index.aspx**. Tuy nhiên người thiết kế có thể đổi lại cấu hình này.



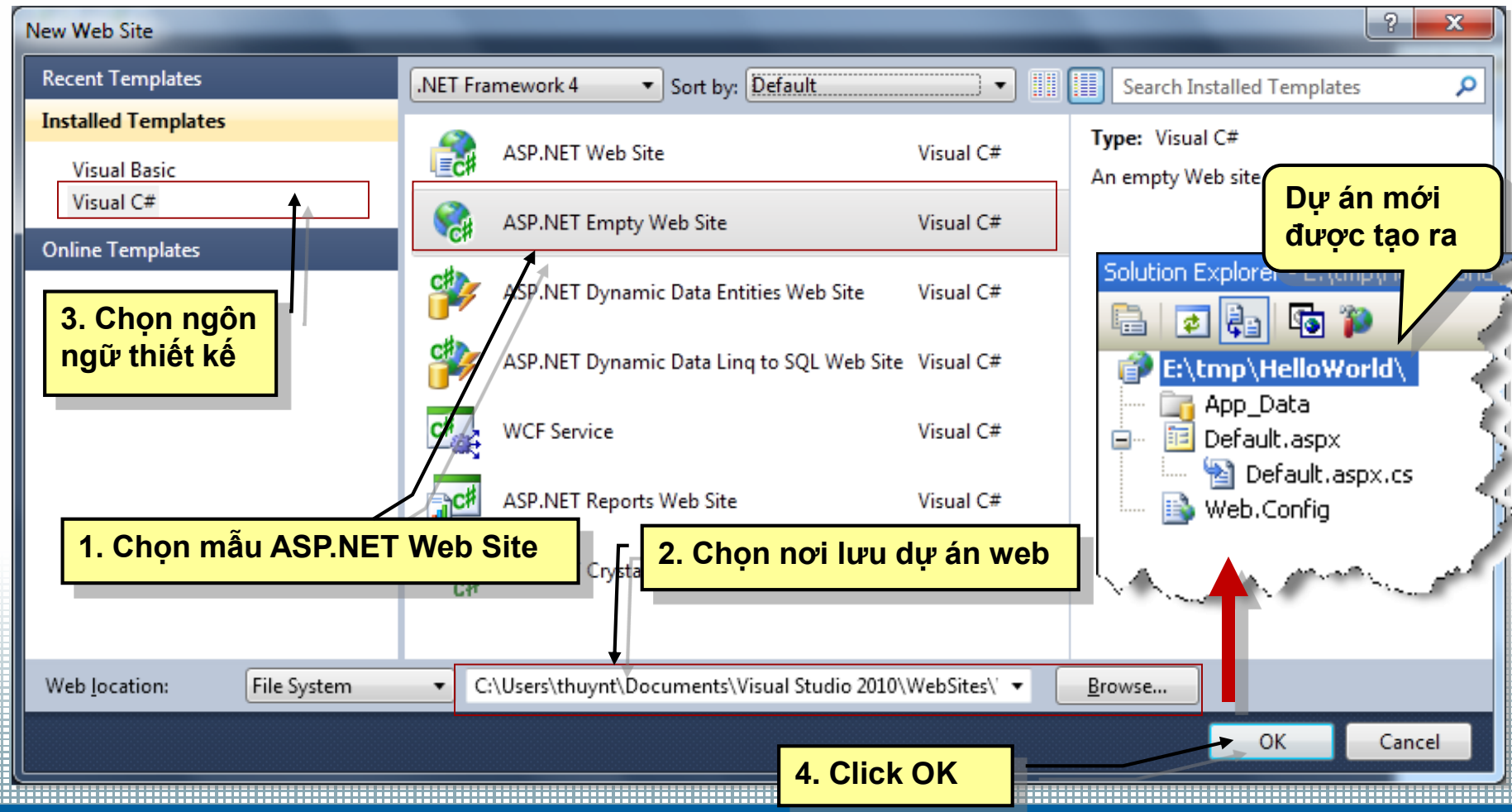
Web site trong Visual Studio

- ❑ Tạo mới một dự án Web site
- ❑ Tổ chức thư mục trong dự án web
- ❑ Tạo mới, lưu và đóng trang web
- ❑ Mở một dự án web đã tồn tại
- ❑ Thực thi ứng dụng ASP.NET

Web site trong Visual Studio (2)

❑ Tạo mới một dự án Web site

- ❑ Khởi động VS → vào File -> New → Web Site ... (Shift + Alt + N)



❑ Tổ chức thư mục trong dự án

❑ Thư mục App_Data:

- ❑ Lưu trữ các file Database của dự án

❑ Thư mục App_LocalResources:

- ❑ Lưu trữ các tập tin Resource (.resx)

❑ Thư mục App_Code:

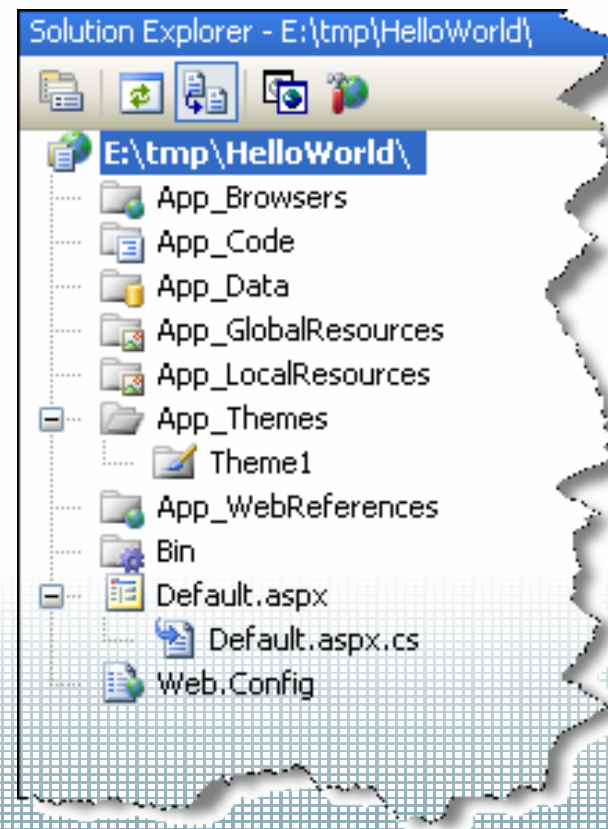
- ❑ Lưu trữ các lớp, tập tin .wsdl và tập tin tổ chức các đối tượng datasets

❑ Thư mục App_Themes:

- ❑ Lưu trữ các tập tin CSS (.css) để tổ chức giao diện cho web

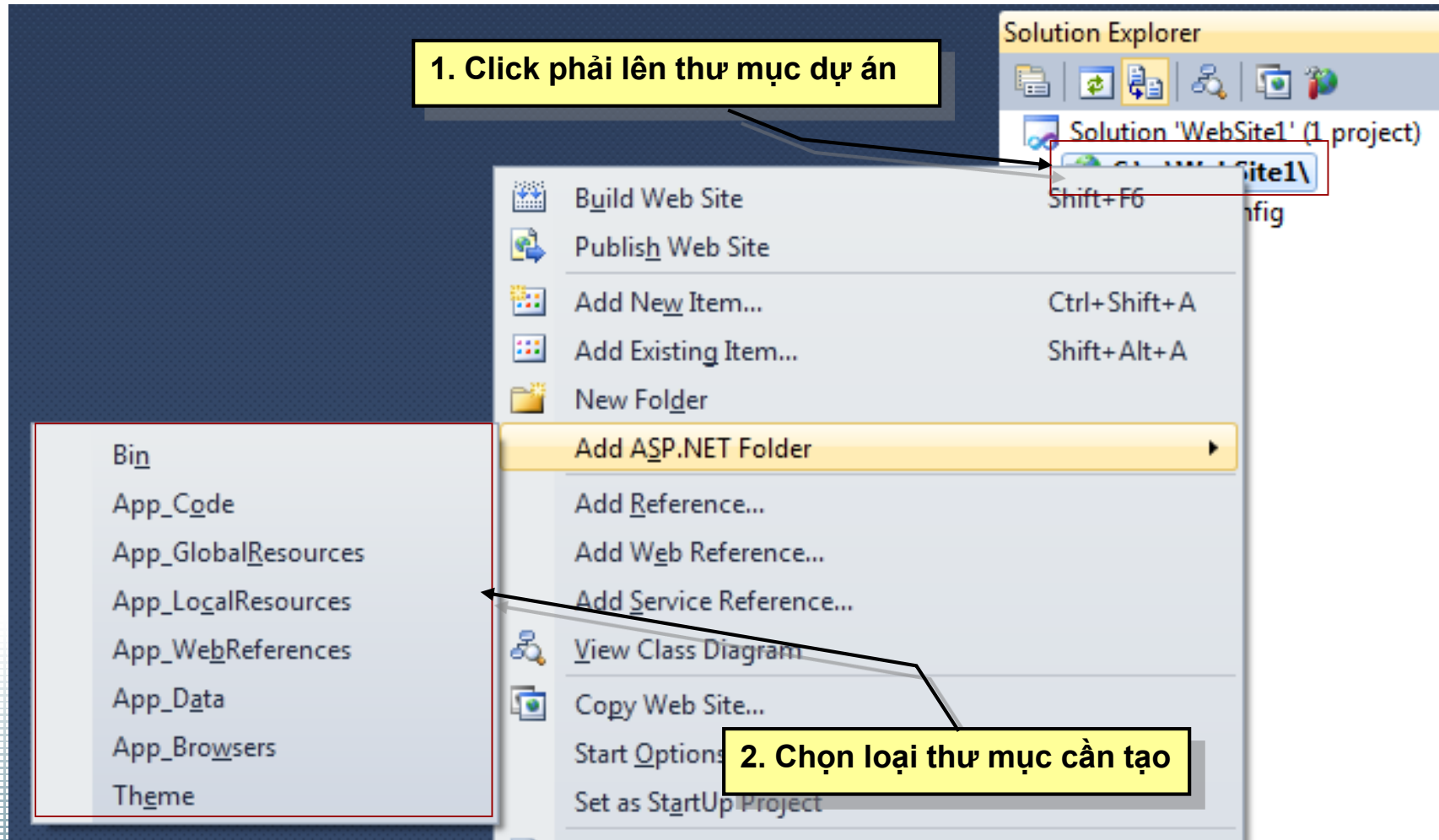
❑ Thư mục App_WebReferences:

- ❑ Lưu trữ các file thư viện DLL có sử dụng trong dự án



Web site trong Visual Studio (3)

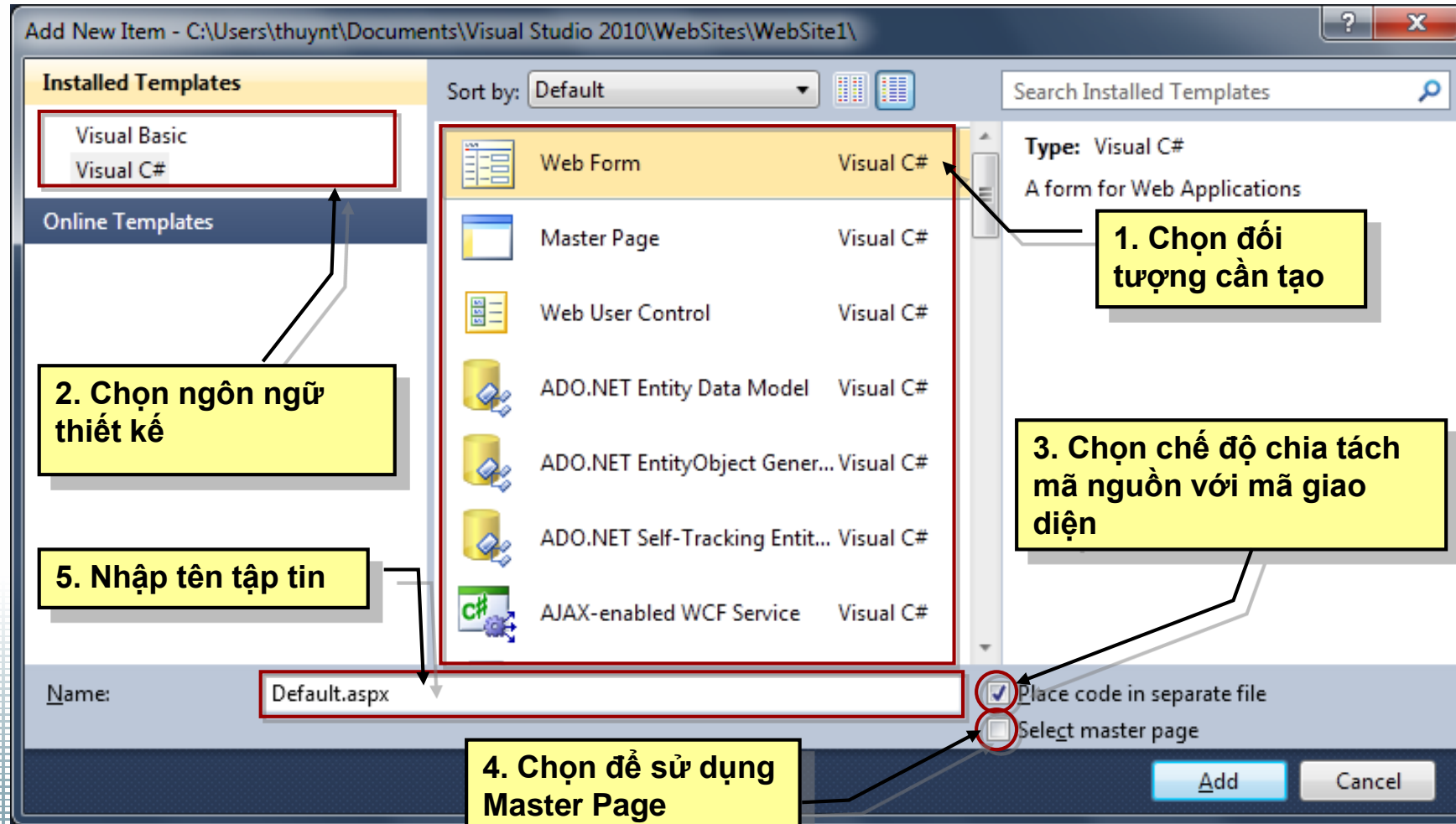
❑ Tổ chức thư mục trong dự án



Web site trong Visual Studio (4)

❑ Tạo mới một trang web

- ❑ Click phải lên thư mục dự án → **Add New Item ... (Ctrl+Shift+A)**



Web site trong Visual Studio (5)

❑ Lưu và đóng trang web

❑ Lưu trang web:

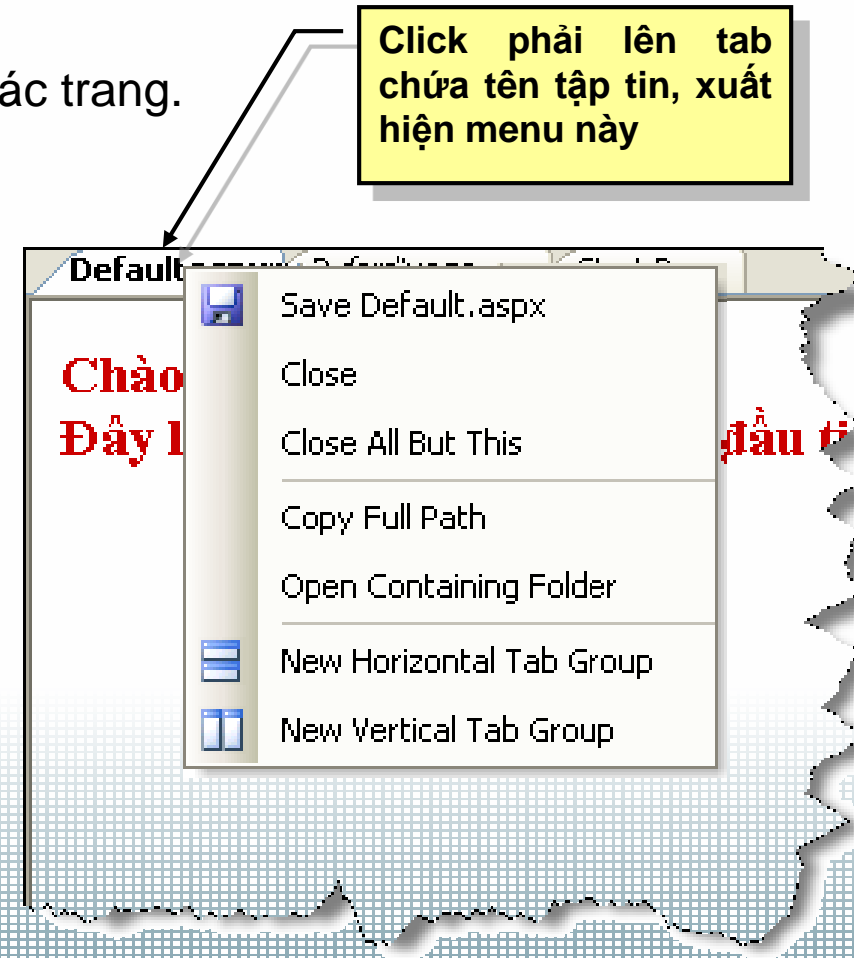
- ❑ Nhấn Ctrl-S để lưu trang hiện tại.
- ❑ Nhấn Ctrl-Shift-S để lưu toàn bộ các trang.

❑ Đóng trang web:

- ❑ Close
- ❑ Close All But This

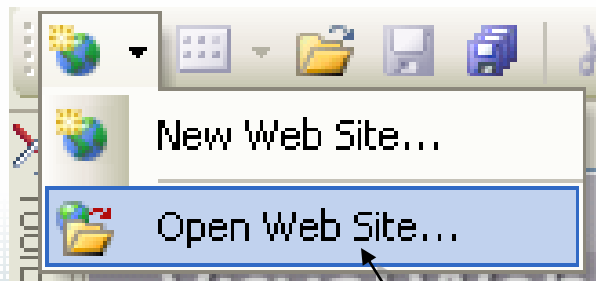
❑ Đóng dự án web đang làm việc

- ❑ File → Close Project



Web site trong Visual Studio (6)

- ❑ **Mở một dự án web đã tồn tại**
 - ❑ **Từ trang Start Page**
 - ❑ Open: Web site ...
 - ❑ Hoặc từ danh sách **Recent Projects**
 - ❑ **Từ thực đơn lệnh**
 - ❑ File → Open → Web Site ...
 - ❑ **Từ thanh công cụ**



Mở dự án đã có

❑ Thực thi ứng dụng ASP.NET

- ❑ **C1:** Chế độ cho phép gỡ rối: **F5** hoặc nút **Start Debugging** trên thanh công cụ
- ❑ **C2:** Chế độ không cho phép gỡ rối: **Ctrl+F5**
- ❑ **C3:** Chạy chương trình và gỡ rối ở mức dòng lệnh: **F8 / Shift-F8**
- ❑ **C4:** Chạy một trang web từ cửa sổ **Solution Explorer**

